

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2024/HS-ST.
Ngày 08/01/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Dương.

Ông Nguyễn Tấn Sĩ.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đây, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2023/TLST - HS, ngày 06 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 12 năm 2023 đối với:

Bị cáo Thạch N, sinh ngày 11 tháng 4 năm 2001, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Sa M, sinh năm 1964 và bà Thạch Thị M, sinh năm 1967; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Thạch Thị L, sinh năm 2004; con có 01 người sinh năm 2022. Anh, chị, em ruột gồm có 04 người, kể cả bị cáo, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2001. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 31/8/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hồng T là Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1945. Địa chỉ: Ấp S, xã L, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh (chết do tai nạn giao thông).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1948.
- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1967.
- Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Ấp S, xã L, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp C, xã D Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1966. Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho các đương sự Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị L, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị D: Bà Trần Thị H, sinh năm 1966. Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, theo văn bản ủy quyền chứng thực ngày 10/5/2023. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 2002. Địa chỉ: Ấp L, xã T Hòa Sơn, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Thạch X, sinh năm 2000. Vắng mặt không lý do.

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1997. Có mặt.

- Chị Thạch Thị Sam B, sinh năm 1975. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Anh Kiên Thạch T, sinh năm 2006. Vắng mặt không lý do.

- Ông Thạch Sa M, sinh năm 1964. Có mặt.

- Bà Thạch Thị M, sinh năm 1967. Vắng mặt không lý do.

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- *Người phiên dịch:* Ông Kim Na R, nguyên Cán bộ phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cầu Ngang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/5/2023, bị cáo Thạch N cùng anh Nguyễn Văn N, anh Kiên Thạch T và anh Thạch X, uống rượu tại khu đất trống ngụ ấp L, xã T,

huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Tại đây, bị cáo cùng N, T và X đã uống khoảng 01 lít rượu thì hết thức ăn nên N rủ bị cáo đi mua thức ăn, thì bị cáo đồng ý. Sau đó, N đưa chìa khoá xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner X, không gắn biển số (có dung tích xi lanh 149,1cm³) của N giao cho bị cáo điều khiển, chở N ngồi phía sau, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô chạy trên tuyến Quốc lộ 53 hướng từ xã L đi thị trấn Cầu Ngang, khi đến đoạn thuộc ấp N, xã T, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, chạy tốc độ khoảng 70km/giờ, lúc này N nói với bị cáo “chạy chậm chậm thôi bạn ơi”, bị cáo quay mặt sang phải để nói chuyện với N, cùng lúc này ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1945, ngụ ấp S, xã L, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream II, màu nâu, biển kiểm soát 84B1-134.46 đi từ trong đường nhánh bên lề trái của Quốc lộ 53 để sang phần đường bên phải theo hướng thị trấn C đi xã L (ngược chiều với xe bị cáo). Sau khi nói chuyện với N xong bị cáo quay mặt về phía trước để quan sát thì thấy xe mô tô do ông M điều khiển đang chuyển hướng gần đến vạch phân tuyết giữa lộ, do chạy tốc độ nhanh và khoảng cách giữa 02 xe quá gần (khoảng 05 mét) bị cáo không xử lý kịp, bánh trước xe mô tô do bị cáo điều khiển đụng vào phần bánh trước của xe mô tô do ông M điều khiển, làm ông M té ngã xuống mặt đường bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu, bị cáo và N bị thương được đưa đi Bệnh viện cấp cứu và điều trị, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 311/KLGDĐT-KTHS ngày 10/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Trà Vinh kết luận ông Nguyễn Văn Minh bị xây sát, rách da, bầm tụ máu và biến dạng nhiều vị trí trên cơ thể; gãy ngang xương ức và nhiều xương sườn bên trái; xoang ngực trái chứa nhiều máu; rách phổi trái, bao màng tim và tĩnh mạch chủ trên, đập mặt trước thất phải. Nguyên nhân chính dẫn đến ông Nguyễn Văn M tử vong là do chấn thương vùng ngực gây mất máu cấp.

- Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 250, 251 ngày 31/7/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Trà Vinh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị cáo Thạch N là 48%, Nguyễn Văn N là 03%. Cơ chế hình thành vết thương là do tác động va đập trực tiếp vào vật tày cứng.

- Kết luận định giá tài sản số: 39, 40 ngày 20/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner X, biển số 84E1-611.33 bị thiệt hại là 5.063.000 đồng; giá trị xe mô tô nhãn hiệu Sirena, loại C100, biển số 84B1-134.46 do Trung Quốc sản xuất bị thiệt hại là 2.025.000 đồng.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định đoạn đường xảy ra vụ án là đường hai chiều, mặt đường rộng 11 mét, được phân chia bằng vạch kẻ đường màu vàng dạng nét đứt phân chia thành 02 chiều xe chạy riêng biệt, mỗi bên có vạch kẻ nét đứt màu trắng chia làm 02 làn đường xe chạy; mặt đường bằng phẳng, không có chướng ngại vật, tầm nhìn không bị che khuất; có biển báo hiệu số W207C “Giao nhau với đường không ưu tiên”; điểm đụng, vùng va chạm nằm bên phần đường bên phải, cách mép lề phải là 4,3 mét (lấy mép đường bên phải hướng thị xã Duyên Hải đi Châu Thành làm chuẩn).

- Kết luận giám định về cơ học số 400/KL-KTHS ngày 21/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Xe mô tô biển số 84E1-611.33 có va chạm với xe mô tô biển số 84B1-134.46. Bánh xe trước của hai phương tiện là bộ phận va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện. Hai phương tiện va chạm ngược chiều nhau. Chiều xuống mặt đường thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 53, hướng từ thị xã Duyên Hải đi huyện Châu Thành; vùng va chạm được xác định trong biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 04/5/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cầu Ngang phù hợp với dấu vết để lại hiện trường của vụ tai nạn giao thông.

- Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu, bị cáo có nồng độ cồn trong máu 121 mg/100ml máu; ông Nguyễn Văn M có nồng độ cồn trong máu là 55,91 mg/100 ml máu; anh Nguyễn Văn Nghĩa 20,07 mg/100 ml máu .

Tại Công văn số: 190/SGTVT-VT ngày 06/11/2023 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Trà Vinh xác nhận bị cáo Thạch N đến thời điểm xảy ra vụ án chưa được cấp Giấy phép lái xe hạng A1.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã kiểm tra, xác minh, thu thập được có trong hồ sơ vụ án xác định lỗi của các bên trong vụ án như sau:

- *Đối với bị cáo Thạch N:* Điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng không chú ý quan sát phía trước dẫn đến va chạm với xe mô tô do ông M điều khiển đang chuyển hướng xe sang đường dẫn đến gây tai nạn, đây là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm ông M tử vong. Bị cáo điều khiển xe mô tô (có dung tích xi lanh 149,1cm³) nhưng không có giấy phép lái xe (hạng A1) theo quy định; bị cáo có sử dụng rượu kết quả đo trong máu có nồng độ cồn (121 mg/100 ml máu). Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8, khoản 9 và khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ.

Đối với Nguyễn Văn N: Là chủ sở hữu xe mô tô biển số 84E1-611.33, anh N biết bị cáo không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ nhưng vẫn giao xe cho bị cáo điều khiển chở N ngồi sau tham gia giao thông, dẫn đến va chạm với xe mô tô do ông M điều khiển, hậu quả làm ông M tử vong, do đó hành vi của anh N cũng có một phần lỗi trong vụ án này.

Đối với ông Nguyễn Văn M: Điều khiển xe mô tô 84B1-134.46 chạy từ đường nhánh ra đường ưu tiên, chuyển hướng xe từ lề bên trái sang phần đường bên phải (hướng thị trấn Cầu Ngang đi xã L) thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông khác; điều khiển phương tiện tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ cồn (55,91 mg/100ml máu) vi phạm vào khoản 8 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ, do đó ông M cũng có một phần lỗi trong vụ án này.

Ngày 31/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo Thạch N về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự và áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án:

- Cơ quan điều tra đã trao trả cho người đại diện hợp pháp của ông M là bà Trần Thị H nhận: 01 xe mô tô nhãn hiệu SERINA, số loại C100, màu sơn nâu, biển số 84B1-134.46, xe bị hỏng nhiều vị trí do ông Nguyễn Văn M điều khiển.

- Cơ quan điều tra đã trả cho anh Nguyễn Văn N nhận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner X, không gắn biển số, số máy KC34E5056496, số khung RLHKC4400NY022316, xe bị hư hỏng nhiều vị trí; 01 biển số 84E1-611.33. Sau khi khám nghiệm phương tiện.

Về trách nhiệm dân sự:

- Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn M (đã chết) là bà Trần Thị H không yêu cầu bị cáo và anh N bồi thường phần trách nhiệm dân sự.

- Đối với Công ty Bảo hiểm MIC Tiền Giang: Xe mô tô biển số 84E1.611.33 do Nguyễn Văn N là chủ sở hữu, có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Công ty Bảo hiểm MIC Tiền Giang, tại thời điểm xảy ra tai nạn anh N giao xe cho bị cáo N không có giấy phép lái xe để điều khiển gây ra tai nạn nên Công ty không chi trả tiền bồi thường trách nhiệm dân sự.

- Đối với hành vi của Nguyễn Văn N: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự và áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo N.

Tại bản Cáo trạng số: 66/CT-VKS-HS, ngày 04/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Thạch N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Thạch N khai nhận: Hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thị H trình bày: Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 04/5/2023 ông Nguyễn Văn M bị tai nạn giao thông chết là do bị cáo N điều khiển gây ra tai nạn. Về trách nhiệm hình sự bà xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự bà không yêu cầu bị cáo bồi thường. Ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn N trình bày: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/5/2023, anh cùng bị cáo N đã uống rượu và biết bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng anh vẫn giao xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner X, không gắn

biển số (có dung tích xi lanh 149,1cm³) cho bị cáo N điều khiển, dẫn đến va chạm với xe mô tô do ông M điều khiển, tai nạn xảy ra, hậu quả làm ông M tử vong. Tại Bản án số: 13/2023/HS-ST, ngày 27/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, tuyên bố anh phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt buộc anh nộp phạt số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*). Về bồi thường thiệt hại tài sản bị xâm phạm, anh không yêu cầu bị cáo bồi thường. Ngoài ra anh không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Nguyễn Văn Đăng đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- *Về trách nhiệm hình sự*: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thạch N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm tù đến 04 năm tù.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Bà Trần Thị H là người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xem xét cho bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Thị Hồng T trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Kháng định Cáo trạng số: 66/CT-VKS-HS, ngày 04/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Thạch N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng. Trợ giúp viên pháp lý không bào chữa về tội danh và khung hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bởi vì bị cáo là người dân tộc Khmer, sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý không mong muốn hậu quả xảy ra, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động ông Sa M đến nhà bị hại thương lượng khắc phục hậu quả 02 lần, nhưng phía bị hại không nhận, tại phiên tòa bà H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, về trách nhiệm dân sự do bà Hằng không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết, ngoài ra xem xét cho bị cáo được miễn nộp án phí.

Bị cáo Thạch N nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Thạch N khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo khai tại Cơ

quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/5/2023, bị cáo Thạch N cùng anh Nguyễn Văn N, anh Kiên Thạch T và anh Thạch X, uống rượu tại khu đất trồng ngô ấp L, xã T, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Tại đây, bị cáo cùng N, T và X đã uống khoảng 01 lít rượu thì hết thức ăn nên N rủ bị cáo đi mua thức ăn, thì bị cáo đồng ý.

Sau đó, N đưa chìa khoá xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner X, không gắn biển số (có dung tích xi lanh 149,1cm³) của N giao cho bị cáo điều khiển, chở N ngồi phía sau, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô chạy trên tuyến Quốc lộ 53 hướng từ xã L đi thị trấn C Ngang, khi đến đoạn thuộc ấp N, xã T, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, chạy tốc độ khoảng 70km/giờ, lúc này N nói với bị cáo “chạy chậm chậm thôi bạn ơi”, bị cáo quay mặt sang phải để nói chuyện với N, cùng lúc này ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1945, ngụ ấp S, xã L, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream II, màu nâu, biển kiểm soát 84B1-134.46 đi từ trong đường nhánh bên lề trái của Quốc lộ 53 để sang phần đường bên phải theo hướng thị trấn C đi xã L (ngược chiều với xe bị cáo). Sau khi nói chuyện với N xong bị cáo quay mặt về phía trước để quan sát thì thấy xe mô tô do ông M điều khiển đang chuyển hướng gần đến vạch phân tuyến giữa lộ, do chạy tốc độ nhanh và khoảng cách giữa 02 xe quá gần (khoảng 05 mét) bị cáo không xử lý kịp, bánh trước xe mô tô do bị cáo điều khiển đụng vào phân bánh trước của xe mô tô do ông M điều khiển, làm ông M té ngã xuống mặt đường bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu, bị cáo và N bị thương được đưa đi Bệnh viện cấp cứu và điều trị, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 311/KLGĐTT-KTHS ngày 10/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Trà Vinh kết luận ông Nguyễn Văn M bị xây sát, rách da, bầm tụ máu và biến dạng nhiều vị trí trên cơ thể; gãy ngang xương ức và nhiều xương sườn bên trái; xoang ngực trái chứa nhiều máu; rách phổi trái, bao màng tim và tĩnh mạch chủ trên, đập mặt trước thất phải. Nguyên nhân chính dẫn đến ông Nguyễn Văn M tử vong là do chấn thương vùng ngực gây mất máu cấp.

- Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 250, 251 ngày 31/7/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Trà Vinh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị cáo Thạch N là 48%, Nguyễn Văn N là 03%. Cơ chế hình thành vết thương là do tác động va đập trực tiếp vào vật tày cứng.

- Kết luận định giá tài sản số: 39, 40 ngày 20/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner X, biển số 84E1-611.33 bị thiệt hại là 5.063.000 đồng; giá trị xe mô tô nhãn hiệu Sirena, loại C100, biển số 84B1-134.46 do Trung Quốc sản xuất bị thiệt hại là 2.025.000 đồng.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định đoạn đường xảy ra vụ án là đường hai chiều, mặt đường rộng 11 mét, được phân chia bằng vạch kẻ đường màu vàng dạng nét đứt phân chia thành 02 chiều xe chạy riêng biệt, mỗi bên có vạch kẻ nét đứt màu

trắng chia làm 02 làn đường xe chạy; mặt đường bằng phẳng, không có chướng ngại vật, tầm nhìn không bị che khuất; có biển báo hiệu số W207C “Giao nhau với đường không ưu tiên”; điểm dừng, vùng va chạm nằm bên phần đường bên phải, cách mép lề phải là 4,3 mét (lấy mép đường bên phải hướng thị xã Duyên Hải đi Châu Thành làm chuẩn).

- Kết luận giám định về cơ học số 400/KL-KTHS ngày 21/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Xe mô tô biển số 84E1-611.33 có va chạm với xe mô tô biển số 84B1-134.46. Bánh xe trước của hai phương tiện là bộ phận va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện. Hai phương tiện va chạm ngược chiều nhau. Chiều xuống mặt đường thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 53, hướng từ thị xã Duyên Hải đi huyện Châu Thành; vùng va chạm được xác định trong biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 04/5/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cầu Ngang phù hợp với dấu vết để lại hiện trường của vụ tai nạn giao thông.

- Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu, bị cáo có nồng độ cồn trong máu 121 mg/100ml máu; ông Nguyễn Văn M có nồng độ cồn trong máu là 55,91 mg/100 ml máu; anh Nguyễn Văn N 20,07 mg/100 ml máu .

Tại Công văn số: 190/SGTVT-VT ngày 06/11/2023 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Trà Vinh xác nhận bị cáo Thạch N đến thời điểm xảy ra vụ án chưa được cấp Giấy phép lái xe hạng A1. Tại phiên tòa bị cáo Thạch N thừa nhận vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 04/5/2023 bị cáo có lỗi.

Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Thạch N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông tuyệt đối phải tuân thủ và chấp hành nghiêm các quy tắc giao thông đường bộ nhằm phòng tránh tai nạn xảy ra. Trong vụ án này, nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo sau khi đã uống nhiều rượu có nồng độ cồn trong máu 121 mg/100ml máu (vượt quá mức quy định là 50mg/100ml máu), bị cáo điều khiển xe mô tô chạy tốc độ cao (khoảng 70km/h), không tập trung quan sát tầm nhìn phía trước, bị cáo quay mặt sang phải để nói chuyện với anh Nghĩa trong lúc đang điều khiển xe mô tô, khi bị cáo quay mặt về phía trước nhìn thấy xe mô tô của ông M đang chuyển hướng gần đến vạch phân tuyết giữa lộ, do chạy tốc độ nhanh, khoảng cách giữa 02 xe quá gần (khoảng 05 mét) bị cáo không xử lý kịp dẫn

đến tai nạn xảy ra, hậu quả ông M bị thương nặng và tử vong. Ngoài ra khi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 149,1cm³ nhưng bị cáo không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 8, khoản 9 và khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bà Hằng là người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý vì quá tự tin, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân, tạo ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội, bị cáo không tôn trọng và chấp hành các hành vi bị nghiêm cấm của Luật giao thông đường bộ, gây ra hậu quả nghiêm trọng, làm chết 01 người, gây ra đau thương mất mát không có gì bù đắp được cho gia đình bị hại khi mất người thân. Mặt khác để đảm bảo an toàn giao thông đường bộ Nhà nước đã tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau mục đích để kéo giảm tai nạn giao thông nhằm bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân khi tham gia giao thông, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ nhằm phòng tránh và hạn chế tai nạn xảy ra.

Đối với ông Nguyễn Văn M: Điều khiển xe mô tô 84B1-134.46 chạy từ đường nhánh ra đường ưu tiên, khi chuyển hướng xe từ lề bên trái sang phần đường bên phải (hướng thị trấn Cầu Ngang đi xã Long Sơn) thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông khác; điều khiển phương tiện tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ cồn (55,91 mg/100ml máu) vi phạm vào khoản 8 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, do đó ông M cũng có một phần lỗi trong vụ án này.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2]. *Trách nhiệm dân sự*

- Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thị H không đặt ra yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với anh Nguyễn Văn N không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với xe mô tô biển số 84E1.611.33 do anh Nguyễn Văn N là chủ sở hữu, có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Công ty Bảo hiểm MIC Tiền Giang nhưng tại thời điểm xảy ra tai nạn do anh N giao xe cho bị cáo N không có giấy phép lái xe theo quy định nên Công ty Bảo hiểm MIC Tiền Giang không chi trả bồi thường trách nhiệm dân sự.

[4]. Về án phí hình sự: Bị cáo Thạch N là người dân tộc Khmer, sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo có làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị cáo được miễn nộp án phí.

[5]. Xét lời của Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Thị Hồng T trình bày lời bào chữa cho bị cáo nêu ra các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, tuy nhiên Trợ giúp viên pháp lý đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự xem xét cho bị cáo được hưởng án treo là không thể chấp nhận. Bởi lẽ:

- Về tình tiết khắc phục hậu quả: Do bà Trần Thị H là người đại diện hợp pháp của bị hại không có đặt ra yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm nên việc khắc phục bồi thường hậu quả không diễn ra. Do đó bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Vụ tai nạn giao thông xảy ra bị cáo có lỗi khi điều khiển xe mô tô không tập trung chú ý quan sát tầm nhìn phía trước, không có giấy phép lái xe theo quy định, có nồng độ cồn 121mg/100ml máu vượt quá mức quy định của pháp luật, gây thiệt hại nghiêm trọng làm chết 01 người. Mặt khác trong thời gian gần đây các vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra trên địa bàn huyện Cầu Ngang có chiều hướng gia tăng, do đó cần phải xử lý nghiêm bị cáo mục đích để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch N 03 (ba) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc từ ngày bắt bị cáo Thạch N chấp hành án.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ các Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Thạch N được miễn nộp án phí.

3. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; các điều 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm